

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2022/HSST
Ngày 27 tháng 04 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH P**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Kim Nguyên
- Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Lê Bá Kỳ
2. Ông Hán Thanh Nhân

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Hoàng Thị Thúy Minh - Cán bộ TAND huyện T .

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:** Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày: 01/10/1965 tại huyện T, tỉnh P;
Nơi cư trú: khu 4, xã T, huyện T, tỉnh P;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đỗ Văn Hợi (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thủy (đã chết); Vợ: Phạm Thị Duyên, sinh năm 1972; Con: Có 02 con (lớn 30 tuổi, nhỏ 28 tuổi); Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh P. (có mặt).

2. Họ và tên: **Chu Tiến Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày: 14/4/1974 tại huyện P, thành phố H;
Nơi thường trú: Thôn Đình Xá, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, TP. H;
Nơi tạm trú và nơi ở: khu 4, xã T, huyện T, tỉnh P;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Chu Viết Hải, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1955; Vợ: Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1978; Con: Có 03 con (lớn nhất 25 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt,

tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T , huyện T, tỉnh P. (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh: Ngô Huy T ; Sinh năm: 1965;

Địa chỉ : Xóm Chanh, xã Sơn Hùng, huyện T , tỉnh P. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 11/11/2022, tại nhà của Đỗ Văn T ở khu 4, xã T , huyện T, Tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện T phát hiện Đỗ Văn T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho Ngô Huy T (sinh năm 1965 ở xóm Chanh, xã Sơn Hùng, huyện T) với tổng số tiền đánh bạc là 160.000đồng. Đỗ Văn T tự nguyện giao nộp 02 tờ giấy là bảng đề và 01 tờ giấy nháp có ghi các số tự nhiên có ký xác nhận của T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số thuê bao: 0944.257.321 và 0857.722.292. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Đỗ Văn T tại khu 4, xã T , huyện T không thu giữ được gì liên quan đến hành vi đánh bạc. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Văn T làm đại lý bán lô tô, xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú T từ tháng 11 năm 2021, nhưng từ khoảng đầu tháng 10 năm 2022 T đã lợi dụng hoạt động bán lô tô, xổ số Nhà nước để có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại nhà ở khu 4, xã T , huyện T. T ghi số lô, số đề cho những người chơi và lập bảng đề tự theo dõi kết quả, không chuyển bảng đề cho ai, sau đó đã đốt hết các bảng đề này, quá trình ghi số lô, số đề người chơi thường thắng nhiều hơn thua nên T không có thu lời. Cách thức ghi số lô, đề như sau: Các số lô, số đề là các số tự nhiên từ 00 đến 99, người chơi có thể ghi các số tự chọn với số tiền tùy ý. Đối với số đề: Nếu số đã ghi trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, thì người ghi sẽ được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã ghi đề. Đối với số lô thì ghi theo điểm (mỗi điểm tính bằng 23.000đồng), nếu số đã ghi trùng với hai số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người ghi được 80.000đồng/1 điểm lô, trường hợp số lô trùng nhiều lần trong các giải thì người ghi sẽ nhận số tiền tương ứng gấp số lần trùng nhau số lô đã ghi (không quá 3 lần) nếu không trùng thì sẽ mất số tiền đã ghi.

Khoảng 16 giờ ngày 11/11/2022, Chu Tiến Đ nhắn tin cho T ghi số lô: 24, 40 mỗi số 50 điểm (bằng tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000đồng), T đã nhắn tin lại “Ok” nhưng hai người chưa thanh toán tiền với nhau, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, thì Ngô Huy T đến nhà gặp T trực tiếp ghi số đề với tổng số tiền đánh bạc là 160.000đồng, sau khi vừa ghi số đề với nhau xong thì bị Tổ công tác Công an huyện

T phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ các đồ vật tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc. Ngoài ra ngày 11/11/2022, T ghi số lô số đề trực tiếp cho một số người qua đường (T không biết tên tuổi và địa chỉ) với tổng số tiền đánh bạc là 5.450.000đồng, T viết cap đề đưa cho những người này mang về và đã thanh toán tiền xong với nhau nhưng T đã tiêu sài cá nhân hết nên cơ quan điều tra chưa thu giữ được số tiền đánh bạc. Như vậy, ngày 11/11/2022, Đỗ Văn T đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Chu Tiến Đ, Ngô Huy T và một số người chơi tại nhà của mình với tổng số tiền đánh bạc là 7.910.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã triệu tập Chu Tiến Đ đến làm việc để làm rõ hành vi đánh bạc giữa Chu Tiến Đ và Đỗ Văn T. Chu Tiến Đ đã giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16, số thuê bao: 0963.162.966 và 0968.215.639 sử dụng ghi số lô, số đề với T. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra dữ liệu trên điện thoại di động của Chu Tiến Đ phát hiện ngoài nội dung Đ ghi số lô, số đề với T ngày 11/11/2022 còn có nội dung: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 24/10/2022, Đ nhắn tin qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động cho T ghi các số lô 51, 27 mỗi số 50 điểm và ghi số đề 51 số tiền 100.000đồng với tổng số tiền ghi số lô số đề là 2.400.000đồng, đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì số lô 51 trùng với hai số cuối của giải năm và giải bảy, số lô 27 trùng với hai số cuối của giải ba nên Đ thắng được 150 điểm x 80.000đồng/điểm = 12.000.000đồng, như vậy, tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng là 14.400.000đồng, hai bên đã thanh toán xong với nhau. Đỗ Văn T và Chu Tiến Đ đã khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được. Các đối tượng đã tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc gồm: Đỗ Văn T là 7.850.000đồng, Ngô Huy T là 160.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 05A/CT-VKSTN ngày 14 tháng 03 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn T và Chu Tiến Đ về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn T và Chu Tiến Đ phạm tội “*Đánh bạc*”

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt đối với Đỗ Văn T từ 24 tháng đến 27 tháng Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người

bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Đỗ Văn T trong thời gian cải tạo không giam giữ từ 05% đến 10% thu nhập 3.000.000đồng hàng tháng bằng 150.000đồng đến 300.000đồng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt đối với Chu Tiến Đ từ 18 tháng đến 21 tháng Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Chu Tiến Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ từ 05% đến 10% thu nhập 5.000.000đồng hàng tháng bằng 250.000đồng đến 500.000đồng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

- *Hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có tài sản riêng, đã bị khấu trừ thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng gồm:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 04 (bốn) sim số điện thoại: 0944.257.321 và 0857.722.292 (của T); 0963.162.966 và 0968.215.639 (của Đ).

+ Tịch thu để bán nộp ngân sách của Nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động (có đặc điểm như biên bản thu giữ của T và Đ).

+ Tịch thu nộp ngân sách của Nhà nước: 22.310.000đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm mười nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Trong đó: Đỗ Văn T đã tự nguyện nộp 7.850.000đồng và Ngô Huy T đã tự nguyện nộp 160.000đồng. Thu hồi đối với Chu Tiến Đ số tiền 14.300.000đồng để nộp ngân sách của Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của ng-ời làm chứng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 05 phút ngày 11/11/2022, Đỗ Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Chu Tiến Đ, Ngô Huy T và một số người khác tại nhà T với tổng số tiền đánh bạc là 7.910.000đồng (Bảy triệu chín trăm mười nghìn đồng) đã bị tổ công tác của Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện T phát hiện lập biên bản.

Ngoài ra, Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 24/10/2022, Đỗ Văn T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề thông qua nhắn tin ứng dụng Zalo trên điện thoại di động với Chu Tiến Đ tại nhà của mình ở khu 4, xã T, huyện T, với tổng số tiền các đối tượng đánh bạc là 14.400.000đồng (Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng do nhà nước quản lý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: **"Đánh bạc"** theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định

tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3]. Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bôi vữa nạn cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng vì vậy đấu tranh với tội này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật.

* Xét vai trò nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Chu Tiến Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo Đỗ Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Mà có thể áp dụng một mức hình phạt cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, với hình phạt cải tạo không giam giữ theo Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Thu nhập bình quân hàng tháng của Đỗ Văn T là 3.000.000đồng và của Chu Tiến Đ là 5.000.000đồng. Cần khấu trừ 05% thu nhập bình quân hàng tháng của mỗi bị cáo: T là 150.000đồng và Đ là 250.000đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Trường hợp các bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương và thẩm vấn công khai tại phiên tòa các bị cáo hiện đang sinh sống cùng gia đình, không có tài sản riêng, nên không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 04 (bốn) sim số điện thoại: 0944.257.321 và 0857.722.292 (của T); 0963.162.966 và 0968.215.639 (của Đ) là vật chứng của vụ án và công cụ liên lạc,

tại phiên tòa các bị cáo đều đề nghị không trả lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động (có đặc điểm như biên bản thu giữ của T và Đ) là vật chứng của vụ án và công cụ phạm tội cần tịch thu để bán nộp ngân sách của Nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 22.310.000đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm mười nghìn đồng). Là tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc trong đó: Đỗ Văn T là 7.850.000đồng, Ngô Huy T là 160.000đồng và Chu Tiến Đ là 14.300.000đồng. Đỗ Văn T đã tự nguyện nộp 7.850.000đồng và Ngô Huy T đã tự nguyện nộp 160.000đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước và Thu hồi buộc bị cáo Chu Tiến Đ phải nộp lại số tiền 14.300.000đồng để nộp ngân sách của Nhà nước là phù hợp.

Đối với Chu Tiến Đ và Ngô Huy T là đối tượng tham gia đánh bạc với T bằng hình thức ghi số lô, số đề ngày 11/11/2022 nhưng số tiền Đ và Toàn tham gia đánh bạc đều chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, mặt khác nhân thân Đ và Toàn chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về các hành vi đánh bạc, gá bạc, hoặc tổ chức đánh bạc. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển đến Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Tiến Đ và Ngô Huy T về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề ngày 11/11/2022, xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với những người đã ghi số lô, số đề của T ngày 11/11/2022 (theo lời khai nhận của T) với tổng số tiền đánh bạc là 5.450.000đồng, Cơ quan điều tra đến nay vẫn chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của những người này, vì vậy ngoài bảng đề mà T đã tổng hợp với tổng số tiền đánh bạc 5.450.000đồng và lời khai nhận của T thì không có tài liệu nào chứng minh xác định từng đối tượng tham gia đánh bạc, nên chưa có căn cứ để xử lý đối với những đối tượng trên là phù hợp.

[6]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 321 Bộ luật Hình sự.

I. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn T và Chu Tiến Đ phạm tội "*Đánh bạc*".

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đỗ Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Đỗ Văn T trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập 3.000.000đồng hàng tháng bằng 150.000đồng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Chu Tiến Đ 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Chu Tiến Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập 5.000.000đồng hàng tháng bằng 250.000đồng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Văn T và Chu Tiến Đ .

II. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) sim số điện thoại: 0944.257.321 và 0857.722.292 (của T); 0963.162.966 và 0968.215.639 (của Đ).

+ Tịch thu để bán nộp ngân sách của Nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động (có đặc điểm như biên bản thu giữ của T và Đ).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

+ Tịch thu nộp ngân sách của Nhà nước: 22.310.000đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm mười nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Trong đó: Đỗ Văn T đã tự nguyện nộp 7.850.000đồng (Bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền ngày 13/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và Ngô Huy T đã tự nguyện nộp 160.000đồng (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền ngày 24/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Thu hồi xung ngân sách nhà nước số tiền 14.300.000đồng (Mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng) đối với Chu Tiến Đ .

III. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTWQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án. Buộc các bị cáo Đỗ Văn T và Chu Tiến Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nội nhân:

- VKSND T. Phú Thọ;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan THAHS, DS huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã T
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Kim Nguyên